



**Phát triển sản phẩm  
hỗ trợ điều trị  
bệnh đái tháo đường tuýp 2  
từ thảo dược**

TRƯỚC TÌNH TRẠNG SỐ NGƯỜI MẮC BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TRÊN THẾ GIỚI CŨNG NHƯ TẠI VIỆT NAM TĂNG NHANH, CHI PHÍ ĐIỀU TRỊ LỚN, TRONG KHI VIỆT NAM CÓ NHIỀU LOẠI THẢO DƯỢC TIỀM NĂNG CÓ THỂ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH NÀY. PGS.TS VŨ ĐỨC LỢI, TRƯỞNG ĐH Y DƯỢC, ĐHQGHN VÀ CỘNG SỰ ĐÃ NGHIÊN CỨU, SÀNG LỌC CÁC LOẠI THẢO DƯỢC THEO HƯỚNG TẠO NGUỒN NGUYÊN LIỆU (DƯỢC LIỆU, CAO DƯỢC LIỆU...) BẢO CHẾ SẢN PHẨM HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TUÝP 2.

## NHẬT PHƯƠNG

### TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN THẢO DƯỢC ĐIỀU TRỊ ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TUÝP 2

Đái tháo đường tuýp 2 là một bệnh khá phổ biến trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Theo nhiều nghiên cứu trên thế giới cho thấy tỷ lệ người bị đái tháo đường tuýp 2 chiếm khoảng 6-8% dân số. Tại Việt Nam, số người bị bệnh đái tháo đường là hơn 4 triệu người. Hiện nay, số lượng thuốc cung cấp trên thị trường Việt Nam chủ yếu vẫn phải nhập khẩu của nước ngoài. Nhu cầu sử dụng thuốc để chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng lớn. Vì vậy các công ty sản xuất dược phẩm trong nước đang có nhu cầu lớn về nguồn nguyên liệu làm thuốc.

Bên cạnh đó, ngành dược nước ta đã đặt ra mục tiêu phát triển các nguồn nguyên liệu làm thuốc để phấn đấu thuốc sản xuất trong nước chiếm khoảng 60% tổng lượng thuốc của Việt Nam cần sử dụng mỗi năm. Theo kinh nghiệm dân gian, một số loại thảo dược được sử dụng từ lâu với mục đích trị bệnh đái

tháo đường tuýp 2 như mã đề, quế, lá dứa, sinh địa, sâm đông, xoài, vối, lựu vàng, nữ ngày, khổ qua, qua lâu, mạch môn...

PGS.TS Vũ Đức Lợi cho biết, nhóm thảo dược này có nhiều ở Việt Nam như tại các tỉnh: Lào Cai, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Nam Định, Quảng Bình, Đà Nẵng, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thái Bình, Ninh Bình... Các thảo dược có khả năng thích nghi cao với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng và dễ sinh trưởng phát triển, lại cho thu hoạch nhanh. Vì vậy tiềm năng cho phát triển nguồn nguyên liệu và tạo sản phẩm từ các cây thuốc này là rất lớn. Trên thế giới, một số nước cũng nghiên cứu sử dụng một số loại thảo dược trong chăm sóc sức khỏe nói chung và điều trị đái tháo đường tuýp 2 nói riêng.

Tại Việt Nam, các cây thuốc có nhiều và lại dễ trồng, trong khi chưa có nghiên cứu toàn diện (hóa học, sinh học, dược học...), đặc biệt nghiên





cứu theo hướng tạo nguồn nguyên liệu (dược liệu, cao dược liệu...). Do đó, theo PGS.TS Vũ Đức Lợi, cần có nghiên cứu, sàng lọc các loại thảo dược nhằm phát triển nguồn nguyên liệu bào chế sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường tuýp 2.

Xuất phát thực tiễn đó, nhóm nghiên cứu của Trường ĐHY Dược đã được Quý phát triển Khoa học và Công nghệ ĐHQGHN tài trợ triển khai đề tài “Nghiên cứu phát triển sản phẩm theo hướng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường tuýp 2 từ nguồn cây thuốc ở Việt Nam”.

### **HƯỚNG TỚI ĐƯA SẢN PHẨM VÀO PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE**

PGS.TS Vũ Đức Lợi cho biết, mục tiêu của nghiên cứu là sàng lọc dược tác dụng hạ đường huyết trên invitro của 6-8 loại thảo dược ở Việt Nam; chiết xuất, phân lập được một số hợp chất chính từ cây thuốc có tác dụng hạ đường huyết tốt nhất; bào chế được 01 sản phẩm dạng viên nang cứng và 01 sản phẩm dạng trà hòa tan từ cây thuốc có tác dụng hạ đường huyết tốt; đánh giá được độc

tính cấp, tác dụng hạ đường huyết của sản phẩm viên nang cứng và trà hòa tan trên invivo.

Qua tìm hiểu về các cây thuốc trong dân gian hay được sử dụng trong điều trị bệnh tiểu đường, cũng như tổng quan các tài liệu đã công bố về cây thuốc có tác dụng làm hạ đường huyết, nhóm nghiên cứu đã xác định 8 loại cây để nghiên cứu sàng lọc khả năng ức chế enzyme *alpha*-amylase, *alpha*-glucosidase và protein tyrosine phosphatse 1B đó là: cây xoài (*Mangifera indica* L.), cam thảo đất (*Seoparia dulics* L.), chạch chùi (*Tetracera scandens* (L.) Merr.), húng quế (*Ocimum basilicum.*), cây dứa thơm (*Pandanus amaryllifolius*), qua lâu trướng (*Trichosanthes ovigera* Blume), dâu tằm (*Morus alba* L.), thài lài trắng (*Commelina Diffusa* Burm. F.). Các mẫu dược liệu khô (thân lá Thài lài trắng, lá xoài, thân lá cam thảo đất, lá dâu, thân cây u trặc chùi, lá dứa thơm, thân lá qua lâu trướng, lá húng quế) được chiết với dung môi ethanol 70% để thu các cao toàn phần. Các cao này sẽ được tiến hành đánh giá khả năng ức chế enzyme *alpha*-amylase, *alpha*-glucosidase và protein tyrosine phosphatse 1B.



PGS.TS Vũ Đức Lợi cho biết, nghiên cứu đã lựa chọn cây thài lài trắng là loài khá phổ biến, dễ trồng, thu hái quanh năm và có kết quả ức chế enzyme *alpha*-amylase, *alpha*-glucosidase và protein tyrosine phosphatase 1B tương đối tốt để tiếp tục nghiên cứu.

Từ phần trên mặt đất cây thài lài trắng, đề tài đã chiết phân lập được các phân đoạn dịch chiết và 10 hợp chất là: N-trans-p-coumaroyl-3',4'-dihydroxyphenylethylamine, 1,2-dihydro-6,8-dimethoxy-7-hydroxy-1-(3,5-dimethoxy-4-hydroxyphenyl)-N1,N2-bis-[2-(4-hydroxyphenyl)ethyl]-2,3-naphthalene dicarboxamide, N-trans-feruloyltyramine, Methyl gallate, Lyratol F, Isoschaftoside, Quercitrin, Stigmasterol, Daucosterol, 4-hydroxybenzoic acid.

Nghiên cứu hướng tới xây dựng thành công quy trình chiết xuất tạo cao khô dược liệu thài lài trắng và bào chế sản

phẩm viên nang TLT và trà cốt hòa tan TLT, đánh giá độc tính cấp, tác dụng làm hạ đường huyết của 2 sản phẩm này. Đồng thời, nghiên cứu đã xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho dược liệu, cao dược liệu sản phẩm viên nang TLT, trà cốt hòa tan TLT và lập hồ sơ để đăng ký cấp phép và lưu hành 2 sản phẩm này với Bộ Y tế.

"Một số sản phẩm được bào chế dưới dạng viên nang cứng và trà gói hòa tan với nguyên liệu chính từ cây thuốc đã được nghiên cứu trong đề tài. Đây là dạng bào chế tiện sử dụng, giá thành phù hợp, bảo quản được lâu và dễ bảo quản", PGS. TS Vũ Đức Lợi cho biết.

Sau khi được nghiệm thu, có thể xem xét xin ý kiến các cơ quan quản lý để có thể chuyển giao cho doanh nghiệp có nhu cầu đưa sản phẩm vào phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe, triển khai sản xuất ở quy mô công nghiệp.

